

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **49** /2021/DSST

Ngày 24/6/2021

*“V/v: Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO**

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hoàng Tuyển; 2/ Ông Ksor Y Nai.

*** Thư ký phiên tòa: Ông Y Sơ Mi Niê KĐăm;** chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Khánh;** chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 24/6/2021 tại Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 207/2021/TLST-DS ngày 08/4/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXX- ST ngày 04/6/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm: 1972 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn 5, xã E, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Bà **Hoàng Thị T**, sinh năm 1975 (Có mặt) và **ông Vũ Đình O**, sinh năm 1978 (Vắng mặt). Địa chỉ: Thôn 5, xã E, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Đình O: Bà Hoàng Thị T – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị N là nguyên đơn trình bày:** Ngày 27/4/2013, bà cho bà Hoàng Thị T, ông Vũ Đình O (gọi tắt là vợ chồng bà T) vay 1.300kg cà phê nhân xô quy chuẩn và hẹn đến cuối năm 2013 sẽ trả. Khi vay, bà T ký nhận nợ trong sổ nợ.

Trước đây, yêu cầu giải quyết buộc vợ chồng bà T có nghĩa vụ trả 1.300kg cà phê nhân xô. Tuy nhiên, sau khi kiểm tra sổ ghi nợ, bà khẳng định hiện tại vợ chồng bà T còn nợ gốc số lượng cà phê nhân xô quy chuẩn là **420kg** (Bốn trăm hai mươi kilogam). Do vậy, yêu cầu giải quyết buộc vợ chồng bà Hoàng Thị T, ông Vũ Đình O có nghĩa vụ trả số lượng cà phê nhân xô quy chuẩn: 420kg. Ngoài ra, không yêu cầu giải quyết nội dung nào khác.

*** Bản tự khai, biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết vụ án ông Võ Đình O, bà Hoàng Thị T bị đơn trình bày:** Vợ chồng bà thừa nhận ngày 27/4/2013 có vay của bà Nguyễn Thị N 1.300kg cà phê nhân xô quy chuẩn. Tuy nhiên, đã trả được 880kg, hiện tại còn nợ 420kg (trong đó nợ gốc 120kg và nợ lãi 300kg). Do vậy, vợ chồng bà chỉ đồng ý trả cho nguyên đơn 120kg cà phê nhân xô quy chuẩn. Vợ chồng bà không cung cấp được tài liệu chứng cứ về việc đã trả 880kg cà phê nhân xô quy chuẩn, cũng như trong đó có 300kg cà phê nhân xô quy chuẩn là số lượng cà phê tính lãi, cho nên đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án: Đối với Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà, HĐXX thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục theo qui định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc vợ chồng bà T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N số lượng 420kg cà phê nhân xô quy chuẩn. Ngoài ra, buộc bị đơn nộp tiền án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả nợ về tài sản. Bị đơn cư trú tại huyện Ea H'leo. Do vậy, đây là vụ án: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” và thuộc thẩm quyền giải quyết của của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình thu thập tài liệu chứng cứ, các đương sự đều thừa nhận: Ngày 27/4/2013, bà N cho vợ chồng bà T vay 1.300kg cà phê nhân xô quy chuẩn. Quá trình thực hiện hợp đồng, vợ chồng bà T đã trả được 880kg cà phê nhân xô quy chuẩn cho bà N. Như vậy, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn cho rằng hiện tại còn nợ gốc của bà Nguyễn Thị N số lượng cà phê nhân xô quy chuẩn là 120kg là không có căn cứ để chấp nhận. Bởi lẽ, lời khai của bị đơn không được nguyên đơn thừa nhận. Hơn nữa, bị đơn không giao nộp được tài liệu chứng cứ để chứng minh lời khai của mình là có căn cứ. Do vậy, Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 27/4/2013, bà Nguyễn Thị N cho vợ chồng bà T vay 1.300kg cà phê nhân xô quy chuẩn và hẹn đến cuối năm 2013 sẽ trả là các bên đã xác lập “Hợp đồng vay tài sản” được quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự. Đến thời hạn trả nợ, nhưng bên vay không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như cam kết, mới trả được 880kg cà phê nhân xô quy chuẩn là vi phạm về nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc vợ chồng bà T có nghĩa vụ trả

cho bà Nguyễn Thị N số lượng cà phê nhân xô quy chuẩn: 420kg là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] **Về án phí:** Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: $420\text{kg} \times 34.400\text{đ}/1\text{kg} = 14.448.000\text{đ} \times 5\% = 722.000\text{đ}$.

Trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

[4] **Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 6; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91; khoản 1 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 116; Điều 117; Điều 118; Điều 119; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

I/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N.

Buộc bà Hoàng Thị T, ông Vũ Đình O có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N: 420kg cà phê nhân xô quy chuẩn.

II/ **Về án phí:** Bà Hoàng Thị T, ông Vũ Đình O phải nộp **722.000đ** án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền tạm ứng án phí **1.072.500đ**, mà bà Nguyễn Thị N đã nộp theo biên lai số: 0000041 ngày 08/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo.

III/ **Về quyền kháng cáo:** Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Đương sự;
- ;
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Bảo